

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG  
ĐƠN VỊ: KHOA KẾ TOÁN KIỂM TOÁN

**ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN-LẦN 2**  
**THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**  
**Học kỳ 3, năm học 2023-2024**  
**(ÁP DỤNG CHO NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH)**

**I. Thông tin chung**

Tên học phần:	Kế toán quản trị		
Mã học phần:	71ACCT30042	Số tín chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:	233-71ACCT30042-01,02		
Hình thức thi: <b>Trắc nghiệm kết hợp Tự luận</b>	Thời gian làm bài:	<b>75</b>	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	<input checked="" type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không	

**II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO**

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
<b>CLO1</b>	Phân loại được các loại chi phí trong doanh nghiệp phục vụ cho việc ra quyết định kế toán quản trị	Trắc Nghiệm	25%	Câu 6,7,8,9,10	0.35đ/câu (tổng điểm 5 câu là 1.75)	PI3.1
<b>CLO2</b>	Vận dụng mối quan hệ giữa chi phí- khối lượng- lợi nhuận vào từng trường hợp cụ thể.	Trắc Nghiệm	10%	Câu 11,12,13,14,15	0.35đ/câu (tổng điểm 5 câu là 1.75)	PI3.1
<b>CLO3</b>	Lập được báo cáo kết quả kinh doanh dưới dạng số dư đảm phí, báo cáo về dự toán ngân sách phục vụ ra	Trắc Nghiệm	20%	Câu 16,17,18,19,20	0.35đ/câu (tổng điểm 5 câu là 1.75)	PI3.1
		Tự luận	40%	Câu 21	3 điểm	PI3.1

	quyết định quản trị một cách độc lập.					
<b>CLO5</b>	Thích ứng với định hướng học tập suốt đời	<b>Trắc Nghiệm</b>	<b>5%</b>	<b>Câu 1,2,3,4,5</b>	<b>0.35đ/câu (tổng điểm 5 câu là 1.75)</b>	<b>PI9.1</b>

### PHẦN TRẮC NGHIỆM ( 7,0 điểm)

Báo cáo cung cấp thông tin kinh tế, tài chính phục vụ theo yêu cầu của nhà quản trị mang đặc điểm gì?

- A. Nhấn mạnh đến mức độ liên quan giữa các thành phần thông tin
- B. Nhấn mạnh tính chính xác
- C. Nhấn mạnh kết quả tài chính trong quá khứ
- D. Nhấn mạnh tính bắt buộc

ANSWER: A

Thiết lập mục tiêu và cụ thể cách thức đạt được mục tiêu thuộc chức năng nào của kế toán quản trị?

- A. Lập kế hoạch
- B. Ra quyết định
- C. Kiểm soát
- D. Giám sát

ANSWER: A

Nguyên tắc đạo đức nào sau đây không thuộc các nguyên tắc đạo đức mà người làm kế toán quản trị cần tuân thủ theo quy định tại Thông tư số 70/2015/TT-BTC ?

- A. Độc lập
- B. Tính khách quan
- C. Năng lực chuyên môn
- D. Tính bảo mật

ANSWER: A

Kế toán quản trị không khác biệt với kế toán tài chính xét trên phương diện:

- A. Dữ liệu đầu vào
- B. Tính pháp lý của báo cáo
- C. Đối tượng sử dụng báo cáo
- D. Thời hạn nộp báo cáo

ANSWER: A

Tránh các hành động có thể làm mất uy tín nghề nghiệp là hướng dẫn của IMA về hành vi đạo đức nào?

- A. Sự liêm chính
- B. Sự bảo mật
- C. Tính khách quan
- D. Sự tín nhiệm

ANSWER: A

Tổng chi phí trong doanh nghiệp được phân thành chi phí sản phẩm và chi phí thời kỳ. Cách phân loại này là căn cứ theo nội dung nào?

- A. Theo báo cáo tài chính
- B. Theo chức năng hoạt động
- C. Theo cách ứng xử của chi phí
- D. Theo mối quan hệ với đối tượng chịu chi phí

ANSWER: A

Trong một doanh nghiệp, chi phí tiền lương bộ phận kế toán trả theo thời gian được ghi nhận cuối mỗi tháng. Căn cứ vào cách phân loại chi phí theo cách ứng xử của chi phí thì chi phí tiền lương được phân thành:

- A. Chi phí cố định
- B. Chi phí biến đổi
- C. Chi phí hỗn hợp
- D. Chi phí ngoài sản xuất

ANSWER: A

Tại doanh nghiệp ABC có chi phí sản xuất chung được biểu diễn theo hàm số  $y = 2.000x + 3.000.000$  với  $x$  là số giờ máy hoạt động. Giả sử trong kỳ công ty hoạt động ở mức 6.000 giờ máy thì biến phí sản xuất chung là bao nhiêu?

- A. 12.000.000đ
- B. 3.000.000đ
- C. 15.000.000đ
- D. Đáp án khác

ANSWER: A

Trong một doanh nghiệp có chính sách trả lương cho giám đốc điều hành gồm hai phần: Lương cơ bản cố định hàng tháng trị giá 30.000.000đ và Thưởng theo doanh số bán hàng dựa vào số lượng sản phẩm bán ( $x$ ) với đơn giá 5.000đ/sp. Giả sử sản lượng tiêu thụ là  $2.000sp$  thì định phí tiền lương là?

- A. 30.000.000đ
- B. 10.000.000đ
- C. 40.000.000đ
- D. Đáp án khác

ANSWER: A

Chi phí tiền điện mỗi tháng tại doanh nghiệp X bao gồm khoản cố định là 15.000.000đ/tháng và khoản biến động phụ thuộc vào số giờ máy sản xuất. Giả sử chi phí cho mỗi giờ máy hoạt động là 600 đ/giờ thì phương trình biểu diễn chi phí tiền điện là?

- A.  $y = 600x + 15.000.000$
- B.  $y = 600x$
- C.  $y = 15.000.000$
- D. Đáp án khác

ANSWER: A

Khi công ty kinh doanh nhiều loại sản phẩm khác nhau thì:

- A.** Công ty nên ưu tiên tiêu thụ sản phẩm có tỷ lệ số dư đảm phí cao để tối đa hóa lợi nhuận.
- B.** Công ty nên ưu tiên tiêu thụ sản phẩm có tỷ lệ số dư đảm phí thấp để tối đa hóa lợi nhuận.
- C.** Công ty nên ưu tiên tiêu thụ sản phẩm có số dư đảm phí đơn vị cao để tối đa hóa lợi nhuận.
- D.** Công ty nên ưu tiên tiêu thụ sản phẩm có số dư đảm phí đơn vị thấp để tối đa hóa lợi nhuận.

ANSWER: A

Doanh nghiệp ABC hiện đang kinh doanh sản phẩm A với đơn giá bán là 80.000đ/sp, biến phí đơn vị là 60.000đ/sp và định phí hàng tháng là 240.000.000đ. Như vậy doanh thu hòa vốn cần đạt được trong tháng là:

- A.** 960.000.000 đồng
- B.** 240.000.000 đồng
- C.** 180.000.000 đồng
- D.** Đáp án khác

ANSWER: A

Doanh nghiệp ABC hiện đang kinh doanh sản phẩm A với đơn giá bán là 80.000đ/sp, biến phí đơn vị là 60.000đ/sp và định phí hàng tháng là 240.000.000đ, sản lượng tiêu thụ hiện tại là 25.000sp. Giả sử công ty tăng sản lượng tiêu thụ vào kỳ tới thêm 20% thì lợi nhuận công ty dự kiến sẽ thay đổi?

- A.** Tăng thêm 100.000.000đ
- B.** Giảm bớt 100.000.000đ
- C.** Tăng thêm 360.000.000đ
- D.** Đáp án khác

ANSWER: A

Doanh nghiệp ABC hiện đang kinh doanh sản phẩm A với mức sản lượng tiêu thụ hiện tại là 10.000sp, tỷ lệ số dư đảm phí là 30% và định phí hàng tháng là 360.000.000đ. Nếu công ty mong muốn đạt được lợi nhuận là 180.000.000đ thì phải tạo ra được doanh số bao nhiêu tiền?

- A.** 1.800.000.000đ
- B.** 1.200.000.000đ
- C.** 771.428.571đ
- D.** Đáp án khác

ANSWER: A

Doanh nghiệp ABC hiện đang kinh doanh hai loại, trong đó sản phẩm A có tỷ lệ số dư đảm phí là 30%, sản phẩm B có tỷ lệ số dư đảm phí là 35%. Hãy cho biết nhận định nào sau đây là đúng?

- A.** Muốn đạt lợi nhuận tối đa thì công ty cần ưu tiên bán sản phẩm B trước sản phẩm A.
- B.** Muốn đạt lợi nhuận tối đa thì công ty cần ưu tiên bán sản phẩm A trước sản phẩm B
- C.** Kết cấu hàng bán không ảnh hưởng đến lợi nhuận tối đa của công ty
- D.** Kết cấu hàng bán không ảnh hưởng đáng kể đến lợi nhuận tối đa của công ty

ANSWER: A

Doanh thu bán hàng và Số tiền bán hàng thu được trong một khoảng thời gian nhất định sẽ?

- A. Giống hoặc khác nhau phụ thuộc vào chính sách thanh toán công ty áp dụng
- B. Luôn luôn giống nhau
- C. Luôn luôn khác nhau
- D. Giống và khác nhau phụ thuộc vào chính sách thanh toán công ty áp dụng

ANSWER: A

Công ty ABC có số liệu dự toán về chi phí nguyên liệu tháng 7, tháng 8 và tháng 9 lần lượt là 350.000.000đ; 500.000.000đ và 600.000.000đ. Công ty dự kiến chính sách thanh toán là trả ngay trong tháng 70% và trả sau một tháng 30%. Hãy cho biết số tiền dự kiến còn phải trả đến 31/08 là bao nhiêu?

- A. 150.000.000đ
- B. 350.000.000đ
- C. 750.000.000đ
- D. Đáp án khác

ANSWER: A

Dự toán nào sau đây không thuộc nhóm dự toán chi phí sản xuất?

- A. Dự toán chi phí bán hàng
- B. Dự toán chi phí sản xuất chung
- C. Dự toán chi phí nhân công trực tiếp
- D. Dự toán chi phí nguyên vật liệu trực tiếp

ANSWER: A

Kế hoạch tiêu thụ của một công ty như sau

Tháng 4: 25.000 sản phẩm

Tháng 5: 32.000 sản phẩm

Tháng 6: 45.000 sản phẩm

Biết rằng nhu cầu tồn cuối tháng bằng 15% số lượng sản phẩm bán trong tháng. Vậy số lượng sản phẩm cần sản xuất trong tháng 5 là:

- A. 33.050 sản phẩm
- B. 46.950 sản phẩm
- C. 30.050 sản phẩm
- D. Đáp án khác

ANSWER: A

Công ty ABC có số liệu dự toán về chi phí nguyên liệu tháng 7, tháng 8 và tháng 9 lần lượt là 350.000.000đ; 500.000.000đ và 600.000.000đ. Công ty dự kiến chính sách thanh toán là trả ngay trong tháng 70% và trả sau một tháng 30%. Hãy cho biết số tiền dự kiến phải trả trong tháng 9 là bao nhiêu?

- A. 570.000.000đ
- B. 420.000.000đ
- C. 150.000.000đ
- D. Đáp án khác

ANSWER: A

**PHẦN TỰ LUẬN (3,0 điểm)**

Công ty Hùng Cường có số liệu về tình hình hoạt động kinh doanh trong quý 1/2024 như sau:

- Sản lượng tiêu thụ: 25.000sp
- Giá bán đơn vị: 120.000 đ/sp
- Biến phí sản xuất: 60.000đ/sp
- Biến phí ngoài sản xuất: 30.000đ/sp
- Định phí sản xuất: 240.000.000 đ/quý
- Định phí ngoài sản xuất: 260.000.000 đ/quý

**Yêu cầu:**

**Câu 1 (2,0 điểm).** Lập báo cáo kết quả kinh doanh theo dạng số dư đảm phí.

**Câu 2 (1,0 điểm).** Giả sử công ty mong muốn đạt lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp là 300.000.000đ. Xác định khối lượng sản phẩm cần bán thêm để đạt mức lợi nhuận này biết rằng thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 20%.

**ĐÁP ÁN PHẦN TỰ LUẬN VÀ THANG ĐIỂM**

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án				Thang điểm	Ghi chú
<b>I. Trắc nghiệm</b>					<b>7.0</b>	
Câu 1 – 20					0.35/câu	
<b>II. Tự luận</b>					<b>3.0</b>	
Câu 21: Nội dung 1	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Tổng sản phẩm (1,0đ)</b>	<b>Một sản phẩm (0,5đ)</b>	<b>Cơ cấu (0,5đ)</b>	2	
	1. Doanh thu	3.000.000.000	120.000	100%		
	2. Biến phí	2.250.000.000	90.000	75%		
	3. Số dư đảm phí	750.000.000	30.000	25%		
	4. Định phí	500.000.000	-	-		
	5. Lợi nhuận	250.000.000	-	-		
Nội dung 2	<p>2.</p> <p>- Lợi nhuận sau thuế = 300.000.000đ; thuế suất thuế TNDN = 20%</p> <p>=&gt; Lợi nhuận trước thuế = <math>300.000.000 / (1 - 20\%) = 375.000.000đ</math></p> <p>- Sản lượng tiêu thụ để đạt lợi nhuận mong muốn = <math>(500.000.000 + 375.000.000) / 30.000 = 29.167</math> sản phẩm</p> <p>- Sản lượng tiêu thụ cần bán thêm = <math>29.167 - 25.000 = 4.167</math> sản phẩm</p>				1	
<b>Điểm tổng</b>					<b>10.0</b>	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 6 năm 2024

**Người duyệt đề**

**Giảng viên ra đề**

**TS.Lê Phan Thanh Hòa**

**TS. Hoàng Thị Hạnh**